

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo nghị quyết ban hành quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra dự thảo nghị quyết ban hành quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương

1.1. Trong thời gian qua, tỉnh Bắc Kạn tổ chức các cuộc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức áp dụng nội dung chi theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC¹ của Bộ Tài chính và mức chi được vận dụng theo Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND² của UBND tỉnh. Do phí thu được chưa đảm bảo cho các nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng theo quy định, nên các đơn vị phải đề nghị cấp bổ sung kinh phí để thực hiện.

Hiện nay, các quy định nêu trên đã hết hiệu lực, ngày 28/10/2021 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 92/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (*thay thế Thông tư số 228/2016/TT-BTC*), về nội dung chi có dẫn chiếu đến thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí. Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP quy định một số nội dung chi như: Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc...; các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ. Theo đó, nội dung công việc liên quan đến tổ chức thi của Hội đồng và các Ban giúp việc không được quy định cụ thể nội dung, mức chi và cũng không có dẫn chiếu áp dụng, điều này dẫn đến khó khăn trong việc xác định nội dung chi, mức chi, công tác thẩm định và bổ sung kinh phí hỗ trợ tổ chức thi.

¹ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

² Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh quy định cụ thể nội dung chi, mức chi công tác xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự, tổ chức các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, để có cơ sở bố trí kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho một số nội dung liên quan đến tổ chức tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, UBND tỉnh căn cứ thẩm quyền của HĐND tỉnh trong việc quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ngoài chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (*khoản 3, Điều 21, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*³) để trình ban hành nghị quyết. Cách thức giải quyết này cũng đã được một số tỉnh thực hiện⁴. Ngoài ra, cơ quan Chủ trì soạn thảo đã tìm hiểu thêm thông tin của một số tỉnh hiện nay chưa ban hành Nghị quyết thì nội dung chi, mức chi được vận dụng theo quy định trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (*đồng nghĩa với việc vẫn chi cho hoạt động của Hội đồng và các Ban giúp việc nhưng HĐND tỉnh không ban hành nghị quyết đặc thù*). Theo đó Ban nhận thấy, việc ban hành nghị quyết căn cứ trên cơ sở quy định tại khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Qua khảo sát một số cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, Ban nhận thấy, trong giai đoạn Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND được vận dụng, các đơn vị không được cấp bổ sung kinh phí trong khi phí thu được không nhiều nên cách thức thực hiện khác nhau, cụ thể: Có đơn vị sử dụng trong phạm vi số phí thu được và việc chi hỗ trợ cho các thành viên Hội đồng, các Ban giúp việc theo quy định của Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND không thực hiện được; có đơn vị không thực hiện chi theo Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND mà sử dụng chi thường xuyên để chi làm thêm giờ cho các thành viên (*trong trường hợp phải làm thêm giờ*); có đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên để chi hỗ trợ theo mức chi của Quyết định số 2338/2012/QĐ-UBND.... Khi nghị quyết được ban hành, các nội dung chi, mức chi được quy định cụ thể nhưng về nguồn kinh phí thì cơ bản không có sự thay đổi so với trước đây. Do vậy, tùy theo điều kiện của đơn vị, có thể có trường hợp không thực hiện được chi hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng và các Ban giúp việc hoặc có sự khác biệt lớn về mức chi giữa các đơn vị đối với cùng một nội dung công việc. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết chưa phân tích, đánh giá nội dung này, đề nghị bổ sung, làm rõ.

1.2. Thực hiện quy định tại khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành văn bản xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đối với việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh, theo đó các Bộ đã cho ý kiến theo hướng do HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc ban hành Nghị quyết từ nguồn ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng Bộ Tài chính còn đề cập đến Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018

³ Khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp.”

⁴ HĐND các tỉnh Lào Cai, Bình Thuận, Quảng Nam, Hà Nam....

của Ban Chấp hành Trung ương về chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã có báo cáo giải trình, theo đó xuất phát từ tính chất công việc, trách nhiệm của các cá nhân trong việc tham gia vào việc tổ chức tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; đồng thời tham khảo một số địa phương đã ban hành nghị quyết và hiện nay, các cơ quan Trung ương cũng ban hành, sửa đổi các quy định về các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách (*Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 và sẽ hết hiệu lực khi có chính sách tiền lương mới...*). Do vậy, Ban cơ bản nhất trí với nội dung giải trình của UBND tỉnh. Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh rà soát cụ thể và khẳng định chỉ tham mưu ban hành các nội dung chi yêu cầu đòi hỏi hết sức đặc thù để phần nào hỗ trợ cho người thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi. Đồng thời, cập nhật thường xuyên tình hình, tiến độ triển khai thực hiện chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW để thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bãi bỏ kịp thời.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

2.1. Về nội dung chi, qua thẩm tra Ban đề nghị:

- Rà soát lại toàn bộ nội dung chi như ý kiến đã nêu tại mục 1.2 phần 1 báo cáo này. Trong đó, rà soát nội dung chi, mức chi *xây dựng ngân hàng câu hỏi đối với các môn thi trắc nghiệm trên giấy* tại khoản 2 Điều 5 dự thảo quy định. Đồng thời bỏ nội dung chi *khác phục vụ trực tiếp công tác tuyển dụng, thi nâng ngạch, thăng hạng* tại khoản 5 Điều 3 của dự thảo để đảm bảo tính rõ ràng khi tổ chức thực hiện cũng như phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW đã nêu tại mục 1.2 phần 1 báo cáo thẩm tra.

- Đối với nội dung chi *hỗ trợ tiền ăn, nước uống, nước giải khát giữa giờ*, đề nghị giải trình làm rõ việc hỗ trợ tiền ăn sẽ được thực hiện trong giai đoạn nào, đối tượng cụ thể, làm cơ sở xác định sự cần thiết thực hiện chi hỗ trợ nội dung này để đưa vào dự thảo Nghị quyết; giải trình việc quy định nội dung chi hỗ trợ nước uống, đồng thời hỗ trợ nước giải khát giữa giờ.

2.2. Về mức chi, qua thẩm tra Ban đề nghị:

- Đối với nội dung chi trách nhiệm cho thành viên Hội đồng, các Ban giúp việc của Hội đồng tại khoản 3 Điều 3 dự thảo, đề nghị rà soát, điều chỉnh giảm mức chi đảm bảo cân đối với một số tỉnh đã ban hành nghị quyết và bằng 80% mức chi có nội dung tương ứng tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND⁵.

- Khoản 5 Điều 3 dự thảo: Việc quy định nội dung chi giải khát giữa giờ, chi hỗ trợ tiền ăn theo thực tế phát sinh như hồ sơ dự thảo nghị quyết sẽ dẫn đến sự thiếu thống nhất, khó khăn trong thẩm định kinh phí, cũng như khả năng ngân sách. Do vậy, đề nghị quy định mức chi cụ thể, trên cơ sở tham khảo các quy định về nội dung chi tương ứng, tình hình thực tế và khả năng ngân sách.

⁵ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND tỉnh ban hành quy định về nội dung chi, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

- Khoản 6 Điều 3 dự thảo: Đề nghị UBND tỉnh báo cáo, làm rõ kinh phí dự kiến thực hiện hợp đồng (*trên cơ sở khái quát mức kinh phí của một số đơn vị đáp ứng điều kiện và thích hợp để thực hiện ký hợp đồng với các cơ quan thuộc tỉnh Bắc Kạn*) để tính toán khả năng cân đối nguồn kinh phí của các đơn vị, địa phương.

2.3. Về khả năng ngân sách: Hồ sơ dự thảo nghị quyết mới chỉ đề cập đến khả năng cân đối ngân sách cấp tỉnh, trong khi chưa đề cập đến khả năng ngân sách trong việc thực hiện nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh bổ sung làm rõ.

3. Kiến nghị, đề nghị

- Đề nghị UBND tỉnh giải trình làm rõ các nội dung qua báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế.

- Khi nghị quyết được thông qua, đề nghị UBND tỉnh sớm có hướng dẫn triển khai thực hiện nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về dự thảo nghị quyết ban hành quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, HS.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Thị Hương